

KẾ HOẠCH

Phát động chiến dịch 30 ngày về xác thực thông tin thuê bao di động mặt đất theo Thông tư số 08/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Thông tư số 08/2026/TT-BKHCN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn việc xác thực thông tin thuê bao di động mặt đất.

Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch phát động chiến dịch 30 ngày về xác thực thông tin thuê bao di động mặt đất trên địa bàn tỉnh An Giang với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác thực thông tin thuê bao đảm bảo dữ liệu của người dùng trùng khớp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, loại bỏ các thuê bao không chính chủ góp phần ngăn chặn tình trạng cuộc gọi và tin nhắn rác, bảo đảm quyền lợi, hạn chế rủi ro phát sinh của người sử dụng dịch vụ.

Việc xác thực thông tin thuê bao gắn với cung cấp chữ ký công cộng cho công dân từ 14 tuổi trở lên nhằm tiết kiệm chi phí, thời gian, giảm thiểu rủi ro cho người dân trong thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch điện tử.

2. Yêu cầu

Việc xác thực thông tin thuê bao phải đảm bảo sự trùng khớp tuyệt đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư như: dữ liệu về CC/CCCD; họ, chữ đệm và tên; ngày, tháng, năm sinh và thông tin sinh trắc học ảnh khuôn mặt.

Việc cung cấp chữ ký công cộng tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng, đảm bảo an toàn tuyệt đối, ngăn chặn việc giả mạo chữ ký hoặc thay đổi nội dung văn bản sau khi ký.

Việc xác thực thông tin thuê bao và cung cấp chữ ký số cá nhân phải tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Mục tiêu

- Xác thực thông tin thuê bao di động mặt đất đối với đối tượng phải thực hiện xác thực thông tin như:

+ Đang sử dụng Chứng minh nhân dân 9 số để đăng ký SIM;

+ Thuê bao nhận được tin nhắn thông báo yêu cầu chuẩn hóa từ nhà mạng (Viettel, VinaPhone, MobiFone,...);

+ Kiểm tra thông tin trên hệ thống nhà mạng (kiểm tra qua cú pháp TTTB [Số_CCCD] gửi 1414) không khớp với thực tế. Đạt tỷ lệ 100%.

- Cung cấp chữ ký số công cộng đạt 70% trở lên đối với người dân từ 14 tuổi trở lên.

2. Nhiệm vụ thực hiện

a) Công tác thông tin, tuyên truyền

Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện báo chí, phát thanh – truyền hình của tỉnh và của xã, thông tin lưu động của địa phương, Cổng/ trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, mạng xã hội, hệ thống nhắn tin SMS của nhà mạng... về thực hiện xác thực thông tin thuê bao di động mặt đất theo Thông tư số 08/2026/TT-BKHCHN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Xác thực thông tin thuê bao

Thực hiện thông qua một trong các hình thức: Trực tuyến và trực tiếp

- Trực tuyến: thông qua ứng dụng định danh quốc gia (sau đây gọi tắt là ứng dụng VNeID); trực tuyến thông qua ứng dụng của chính doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông di động mặt đất sở hữu (My Viettel, My VNPT, My MobiFone,...);

- Trực tiếp tại Điểm cung cấp dịch vụ do chính doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông di động mặt đất trực tiếp thiết lập (điểm cố định và di động); tại các điểm Nhà Văn hóa phường/xã; Công an phường/xã; tại Bộ phận tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của địa phương.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian phát động chiến dịch: 30 ngày, từ ngày **28/4/2026** đến ngày **28/5/2026**.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Giao Phòng Chuyển đổi số chủ trì, theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về việc xác thực thông tin thuê bao di động mặt đất theo Thông tư số 08/2026/TT-BKHCHN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c) Tham mưu UBND tỉnh nhắn tin tuyên truyền đến người dân thực hiện xác thực thông tin thuê bao di động theo Thông tư số 08/2026/TT-BKHCHN.

2. Các Sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể:

a) Tổ chức quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (CBCCVC-NLĐ) thuộc phạm vi quản lý về mục đích, ý nghĩa của việc xác thực thông tin thuê bao và sử dụng chữ ký số cá nhân. Yêu cầu 100% CBCCVC-NLĐ chủ động tự

kiểm tra (soạn tin nhắn TTTB [Số_CCCD] gửi 1414) và thực hiện xác thực thông tin thuê bao di động nếu chưa trùng khớp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b) Chủ động phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông (Viettel, VNPT, MobiFone) tổ chức các buổi hỗ trợ trực tiếp tại trụ sở cơ quan để thực hiện xác thực thông tin và cấp chữ ký số công cộng cho CBCCVC-NLĐ.

c) Tỉnh đoàn An Giang: Chỉ đạo các tổ chức Đoàn trực thuộc phát huy vai trò xung kích, huy động lực lượng đoàn viên tham gia hỗ trợ người dân thực hiện xác thực trực tuyến qua ứng dụng VNeID hoặc ứng dụng của nhà mạng.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Tổ chức quán triệt đến toàn thể CBCCVC-NLĐ thuộc phạm vi quản lý về mục đích, ý nghĩa của việc xác thực thông tin thuê bao và sử dụng chữ ký số cá nhân. Yêu cầu 100% CBCCVC-NLĐ chủ động tự kiểm tra (soạn tin nhắn TTTB [Số_CCCD] gửi 1414) và thực hiện xác thực thông tin thuê bao di động nếu chưa trùng khớp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b) Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông tổ chức triển khai chiến dịch 30 ngày trên địa bàn; hỗ trợ nhân viên các doanh nghiệp xác thực thông tin ngay khi người dân đến làm thủ tục hành chính tại nơi tiếp nhận hồ sơ, thủ tục hành chính tại địa phương.

Phân công cụ thể trách nhiệm cho các công chức chuyên môn, công an xã/phường/đặc khu và lãnh đạo các khu phố, khóm, ấp trong việc đôn đốc thực hiện xác thực thông tin thuê bao gắn với việc triển khai định danh mức 2 trên ứng dụng VNeID.

c) Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng phối hợp, tham gia cùng với nhân viên các doanh nghiệp viễn thông với phương châm “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, gặp từng người dân” để thực hiện xác thực thông tin thuê bao và cấp chữ ký số công cộng (miễn phí cấp mới trong 12 tháng) cho công dân từ 14 tuổi tại địa phương; phấn đấu đạt mục tiêu đề ra.

d) Chủ trì, tạo điều kiện thuận lợi về địa điểm (Nhà văn hóa, trụ sở khu phố/khóm/ấp,...), hỗ trợ hạ tầng điện, nước, wifi,... để các doanh nghiệp viễn thông thiết lập các điểm xác thực thông tin lưu động; đảm bảo an ninh trật tự và an toàn dữ liệu trong suốt quá trình triển khai tại địa phương.

đ) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

- Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tăng thời lượng và tần suất phát thanh về các quy định của Thông tư số 08/2026/TT-BKHCN, đặc biệt là các mốc thời gian khóa dịch vụ nếu không thực hiện xác thực.

- Niêm yết công khai hướng dẫn cách thức tự kiểm tra thông tin (soạn tin nhắn TTTB [Số_CCCD] gửi 1414) và quy trình xác thực tại trụ sở UBND, các Nhà văn hóa khu phố/khóm/ấp và các điểm sinh hoạt cộng đồng.

4. Các doanh nghiệp viễn thông

a) Căn cứ Kế hoạch này và theo tình hình thực tế, các đơn vị chủ động tổ chức ngày ra quân thực hiện chiến dịch 30 ngày xác thực thông tin thuê bao và hỗ trợ cung cấp chữ ký số công cộng phần đầu đạt mục tiêu đề ra.

b) Đảm bảo hệ thống kỹ thuật, ứng dụng của doanh nghiệp vận hành thông suốt 24/7 để người dân thực hiện xác thực thông tin và sinh trắc học khuôn mặt thuận tiện, nhanh chóng.

c) Chủ động thực hiện gửi tin nhắn (SMS) thông báo cá nhân hóa đến từng thuê bao chưa xác thực hoặc thông tin chưa trùng khớp. Nội dung tin nhắn phải rõ ràng, hướng dẫn cụ thể cách thức thực hiện và cảnh báo về lộ trình tạm dừng dịch vụ nếu không tuân thủ.

d) Bố trí nhân lực tại tất cả các điểm giao dịch cố định để ưu tiên xử lý xác thực cho người dân.

đ) Chủ động phối hợp với UBND các xã, phường, đặc khu và Tổ công nghệ số cộng đồng thiết lập các điểm hỗ trợ lưu động tại địa bàn dân cư, đặc biệt là các khu vực vùng sâu, vùng xa, biên giới, đảo để hỗ trợ người dân không có thiết bị smartphone hoặc không nắm rõ công nghệ; tạo sự đồng thuận, tin tưởng của người dân tránh việc các cá nhân, tổ chức lợi dụng để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

e) Định kỳ hằng tuần tổng hợp kết quả (số lượng thuê bao đã xác thực, số lượng thuê bao bị khóa...) báo cáo về Sở Khoa học và Công nghệ để theo dõi, chỉ đạo kịp thời.

Kết thúc chiến dịch 30 ngày, tổng hợp báo cáo về Sở Khoa học và Công nghệ kết quả thực hiện và định hướng triển khai trong thời gian tới theo quy định của Thông tư số 08/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ (Phòng Chuyển đổi số: Ông Trịnh Tú Long, số điện thoại 0927.681168) để được hướng dẫn hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch phát động chiến dịch 30 ngày thực hiện xác thực thông tin thuê bao di động mặt đất theo Thông tư số 08/2026/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ./.

Nơi nhận:

- Sở, ban, ngành; tổ chức, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Viettel An Giang, Viễn thông An Giang, MobiFone An Giang;
- Sở KHCN: BGĐ, các phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- Lưu: VT, tlong.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Trung Hiếu